

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **160/2023/HNGĐ-ST**

Ngày: 27/9/2023.

V/v: “Tranh chấp xác định cha cho con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Tâm.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Đào Thị Giang.

2. Ông V Xuân Tuất.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Hồng Phúc - Thư ký tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa:* Ông Phan Đăng Định - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 590/2023/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2023 về tranh chấp xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 28/8/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 197/2023/QĐST-HNGĐ ngày 18/9/2023, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1992.

Hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Nơi cư trú: Đường L, khu phố A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1988.

Hộ khẩu thường trú: Tổ A, khu phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: Đường L, khu phố A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Hoàng V, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số A, ấp Q, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(Bà T, ông H có đơn xin vắng mặt; ông V vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, trong quá trình làm việc, nguyên đơn bà Phạm Thị T trình bày:

Bà và ông Lê Hoàng V là vợ chồng, đã đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Quảng Tiến, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 11/8/2012. Quá trình chung sống, bà và ông V có nhiều mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống nên từ năm 2019 bà và ông V đã không còn sống chung với nhau nữa. Đến ngày 04/01/2022 bà nộp đơn yêu cầu ly hôn với ông V và đã được Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom giải quyết ly hôn theo bản án số 74/2022/HNGĐ-ST ngày 28/6/2022.

Năm 2020, mặc dù chưa giải quyết ly hôn với ông V nhưng bà đã có quan hệ tình cảm và sống chung với ông Nguyễn Xuân H. Bà và ông H có 01 con chung là cháu Phạm Anh T, sinh ngày 29/11/2021. Do cháu T được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa bà và ông V nên trên giấy khai sinh của cháu T vẫn để họ tên cha là ông Lê Hoàng V.

Nay bà yêu cầu Tòa án xác định cháu Phạm Anh T là con của ông Nguyễn Xuân H.

2. Tại bản tự khai, bị đơn ông Nguyễn Xuân H trình bày:

Ông và bà Phạm Thị T sống chung như vợ chồng từ năm 2020, thời gian đó bà T vẫn có quan hệ hôn nhân với ông Lê Hoàng V nhưng bà T và ông V có mâu thuẫn với nhau nên không còn sống chung. Do ông V không hợp tác giải quyết ly hôn nên đến năm 2022, bà T mới được Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom giải quyết ly hôn với ông V theo bản án số 74/2022/HNGĐ-ST ngày 28/6/2022. Trong quá trình ông và bà T sống chung với nhau có 01 con chung là cháu Phạm Anh T, sinh ngày 29/11/2021. Do cháu T được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân của bà T và ông V nên trên giấy khai sinh của cháu T trong phần họ tên cha vẫn phải để tên là ông Lê Hoàng V.

Nay bà T yêu cầu xác định cháu Phạm Anh T là con của ông thì ông cũng đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà T. Ông thừa nhận cháu T là con chung của ông và bà T.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Hoàng V vắng mặt: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho ông V tuy nhiên ông V vắng mặt và không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

4. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, kể từ khi thụ lý vụ án là phù hợp, đúng với quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân

sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không chấp hành theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- **Về quan điểm giải quyết vụ án:** Bà T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết xác định ông Nguyễn Xuân H là cha ruột của cháu Phạm Anh T, sinh ngày 29/11/2021. Căn cứ vào kết luận số 5051/KL-KTHS ngày 18/8/2023 xác định ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1988 và cháu Phạm Anh T, sinh ngày 29/11/2011 có quan hệ huyết thống cha con; đồng thời ông Nguyễn Xuân H cũng xác nhận cháu Phạm Anh T là con chung giữa ông H và bà T. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị T về việc xác định cháu Phạm Anh T, sinh ngày 29/11/2021 là con của ông Nguyễn Xuân H.

- **Về án phí:** Thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thẩm quyền: Bà T khởi kiện ông H có địa chỉ cư trú tại: Khu phố 3, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom có thẩm quyền giải quyết.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bà T, ông H có đơn xin xét xử vắng mặt; ông V đã được tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà T, ông H, ông V theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Bà T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết xác định ông Nguyễn Xuân H là cha ruột của cháu Phạm Anh T sinh ngày 19/11/2021. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định AND giữa ông Nguyễn Xuân H và cháu Phạm Anh T tại Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh. Theo Kết luận giám định số 5051/KL-KTHS ngày 18/8/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1988 và cháu Phạm Anh T, sinh ngày 29/11/2021 có quan hệ huyết thống cha – con. Ông Nguyễn Xuân H cũng xác định cháu Phạm Anh T là con ruột của ông H. Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị T là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí:

- Do yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị T được chấp nhận nên ông Nguyễn Xuân H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

- Bà T thuộc trường hợp được miễn tạm ứng án phí, án phí theo quy định.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 227, 228, 233, 235, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 88, 89; 101 Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị T về việc “Xác định cha cho con”.

- Xác định ông Nguyễn Xuân H là cha đẻ của cháu Phạm Anh T, sinh ngày 29/11/2021 (theo giấy khai sinh số: 76 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 25/5/2023)

2. Về án phí:

- Ông Nguyễn Xuân H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

- Bà T thuộc trường hợp được miễn tạm ứng án phí, án phí theo quy định

3. Về quyền kháng cáo: Bà Phạm Thị T, ông Nguyễn Xuân H và ông Lê Hoàng V vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKS H. Trảng Bom;
- Các đương sự;
- Chi cục THA dân sự H. Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ;
- UBND xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Tâm